TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 144/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Sơn La, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 146/2018/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thanh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ B, phường T, thành phố S, tỉnh S.

Bị đơn: Anh Hà Việt C, sinh ngày năm 1989.

Địa chỉ: Số nhà A, tập thể N, tổ 9, phường C, thành phố S, tỉnh S.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng thương mại cổ phần B chi nhánh tỉnh S. Địa chỉ: Số A, đường T, tổ 3, phường Q, thành phố S, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thanh T và anh Hà Việt C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Chị Lò Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Minh Q, sinh ngày 11/7/2016. Anh Hà Việt C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng) thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 5/2018 đến khi cháu Q trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b. Về tài sản chung : Chị Lò Thanh T và anh Hà Việt C tự thỏa thuận , không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về tài sản riêng: Không có.

d. Về nợ chung : Chị Lò Thanh T và anh Hà Việt C nợ Ngân hàng TMCP B chi nhánh Sơn La số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số Hợp đồng HD100014081704220 ngày 14/8/2017.

Anh Hà Việt C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP B- chi nhánh S số nợ gốc còn lại là 120.831.000 đồng (một trăm hai mươi triệu tám trăm ba mươi mốt nghìn đồng) và số lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số Hợp đồng HD100014081704220 ngày 14/8/2017.

e. Về án phí:

Chị Lò Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0000112 ngày 02/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND Thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS Thành phố Sơn La;
- UBND phường C, thành phố S, tỉnh S (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Lại Thị Hiếu